

# LẨU THÁI...



*Tháng tư về, mùa thương đau gợi nhớ,  
Bao bẻ dâu cay đắng phủ lên đời.*

Iowa! Một tiểu bang nghe quen, nơi có nhiều thành phố đẹp, cổ kính dưới mắt nhìn của khách phương xa có dịp ghé qua. Ở đây có trường đại học lớn, có những hồ nước êm êm thấp thoáng sương mù, có những hàng cây im lìm trong nắng sớm mùa thu, khiến nhiều người Việt đang sống ở đây liên tưởng đến một vùng cao nguyên nào đó, nơi quê nhà Việt Nam xa xôi. Ngay tại Des Moines, thủ phủ của tiểu bang Iowa, đa số những người Việt đến định cư ở đây đều quen biết nhau, dù họ sống rải rác trong thành phố, nhưng không đánh mất tình đồng hương. Một phần trong số họ đến Hoa Kỳ theo

diện HO. Người đến trước, giới thiệu bảo lãnh cho những gia đình đến sau.

Thời gian đầu đến quê người, “vạn sự khởi đầu nan”, nhất là ngôn ngữ chiếm một vai trò quan trọng trong giao tiếp với người bản xứ. Tuy gặp khó khăn, nhưng với đức tính cần cù, chịu khó sẵn có của người Việt, lần hồi họ đã vượt qua. Nhất là với những cựu chiến binh VNCH, có khó khăn nào để so sánh bằng đời lính chiến nhiều gian khổ, khi nghiêng vai gánh vác nợ núi sông, xem cái chết nhẹ tựa lông hồng.

Và nói sao cho hết những chuyện bể dâu của người lính sau cuộc chiến tháng 4 năm 1975. Những tháng ngày tù tội, thiếu thốn, gian khổ, đã bào mòn thân xác, lấy dần quý# thời gian của mỗi một người trong số họ. Nhưng cuối cùng khi ra khỏi ngục tù, người lính vẫn tiếp tục ngẩng cao đầu... Họ sống.

Cũng như bao gia đình khác, sau 1975, ông cũng bị tù “cải tạo” gần 10 năm, đã lê chân trên một số trại tù ở miền Bắc. Gia đình ông đến Hoa Kỳ định cư vào cuối năm 1992. Những người quen biết khi gặp lại, vẫn thấy được ở ông còn mang phong cách binh dị, chân chất của một người dân miền Nam. Ông luôn đối xử tốt với mọi người. Và với những người không quen biết, không ai nghĩ trước đây ông là một người lính VNCH, nếu như không một lần đến thăm ông tại tư gia, để được nhìn thấy những kỷ vật, hình ảnh một thời của người lính, được trưng bày trang trọng nơi phòng khách gia đình. Với ông đó là gia tài còn lại của một thời chinh chiến cũ ở quê hương, được đánh đổi bằng máu của chính ông cho đất nước, nên ông có quyền được tự hào.

“...Ông xuất thân từ Trường Thiếu Sinh Quân Việt Nam, là sĩ quan thuộc lực lượng Tổng Trừ Bị: Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến. Ông từng là một trong những Đại Đội Trưởng dạn dày kinh nghiệm của một đơn vị Viễn Thám thuộc Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến. Một Đại Đội luôn nhận trách nhiệm đi đầu trong việc xác minh những nguồn tin chiến lược của đối phương và vùng hoạt động. Phải đi sâu, len lỏi vào lòng địch,

để xác định lại thực tế chiến trường, trước khi Sư Đoàn TQLC tung ra những cuộc hành quân ngăn chặn và tiêu diệt. Cái danh hiệu Viễn Thám cũng đã lột tả hết những nguy hiểm, khó khăn của nhiệm vụ cấp trên giao. Những chiến công của Đại đội ông tuy âm thầm, như những bóng ma xuất quỷ nhập thần của người lính Viễn Thám, đã góp phần tạo nên những chiến công hiển hách cho Sư Đoàn TQLC trên khắp chiến trường”.

Với riêng ông, khi đặt chân đến xứ người, gia đình ông cũng đã lao vào công việc ở những hãng xưởng. Sau vài năm lăn lộn, nếm mùi sáng đi chiều về, ông đã quyết định mở nhà hàng Tara's Restaurant, và đem cái nhớ ngày xưa ngày xưa ra áp dụng, khi chọn món Lẩu Thái là món ăn chính cho nhà hàng.

“...Câu chuyện về món Lẩu Thái bắt nguồn từ những ngày trong chiến tranh. Ở Đại Đội Viễn Thám của ông, có một người lính dưới quyền, gia đình anh ta là người Việt, nhưng qua Campuchia nước láng giềng làm ăn sinh sống. Sau đó cả gia đình phải hồi hương, vì có những kỳ thị một thời làm xôn xao dư luận của hai nước Việt-Miên. Một thời gian sau, anh tình nguyện đăng vào binh chủng TQLC. Trong một lần đơn vị được nghỉ dưỡng quân, qua sự giới thiệu của vài người, anh đã nấu mời ông và một số sĩ quan trong Đại Đội thưởng thức món Lẩu Thái do chính anh nấu.

Lần đầu ăn thấy lạ miệng, không như món Bún bò Huế, chỉ duy món thịt bò; Lẩu Thái cũng có hương vị cay cay, thơm nồng, kết hợp với một số hải sản như tôm, sò, nghêu, một ít thịt bò; và đặc biệt khi pha chế nước lèo, là hương vị làm cho món Lẩu Thái riêng rẽ không giống món ăn nào, nhất là khi thời tiết bên ngoài ở chiến trường Quảng trị, những ngày mưa dầm, rét lạnh.

Sau đó, mỗi khi có điều kiện thuận lợi, ông thường nhờ người lính thuộc hạ nấu món này. Ăn riết rồi nhớ từng món vật liệu kèm theo, và qua người lính, ông đã biết thêm bí quyết khi thực hiện một vài phụ kiện để làm món nước lèo. Ông định bụng chờ khi có dịp về phép thăm gia đình ở Sài Gòn, ông sẽ nấu cho bà xã

và cô con gái ăn, chắc hẳn bà sẽ ngạc nhiên? Nhưng ông đã không còn dịp, vì ít lâu sau đó, ông phải chịu cảnh tù đầy như bao đồng đội khác sau năm 1975...

Ít ai ngờ rằng, món ăn Lẩu Thái lại được khách hàng ưa thích như hôm nay, trong đó không thiếu những người bản xứ lui tới. Tuy không lớn, nhưng chủ nhân của nhà hàng đã biết cách trưng bày, sắp xếp làm cho khung cảnh bên trong thêm phần ấm cúng, sạch sẽ. Ông thường bông đùa với thực khách ghé nhà hàng của ông bằng một câu nói, ông không nhớ đã đọc được ở đâu:

“Nếu quý vị không phải là người sống để mà ăn, thì xin quý vị ghé lại... để ăn một chút cho chúng tôi sống”.

Kể ra những vật liệu để nấu món này không khó tìm ở đây, dù cái tên Lẩu Thái là một món ăn của đất nước Thái Lan, láng giềng của Việt Nam.

Lúc đầu, ông đã bỏ ra thời gian để tìm kiếm. Mỗi sáng thức dậy, vợ ông đã lo sẵn cho ông ly cà phê ông thích, không thể thiếu trong ngày, cẩn thận chứa trong một cái ly có quai cầm và nắp đậy. Thê là xe ông lăn bánh theo những địa chỉ ông tìm thấy trong phone book quảng cáo gọi tận nhà. Đêm hôm qua, ông đã đem bản đồ thành phố ra đối chiếu, rồi cẩn thận ghi xuống đường đi trên một tờ giấy.

Ở chợ Hai Con Rồng hay chợ Sài Gòn cũng không xa, ông đã tìm thấy các vật liệu xử dụng cho món Lẩu Thái như: bún, mực, tôm, sả, tỏi, hay ớt bột. Ngoài ra ở đây còn bán gia vị bột nêm Bảo Long để dành riêng cho món Lẩu Thái thêm hương vị; có loại nấm đặc biệt, không phải loại nấm cây dù, ông biết, nhưng nếu có ai hỏi, thì ông lại quên tên; đây cũng có cả cải bẹ xanh, xà lách soong, cải thìa Đài Loan, hay cải bẹ nhúng.

Và khi đến những chợ Mỹ như Wal-Mart ông có thể mua thịt bò, vì ở đây người Mỹ tiêu thụ nhiều, nên luôn cung cấp thịt bò chất lượng tươi hằng ngày. Về hải sản như sò lông, nghêu, hay hến, ông có thể mua ở Chợ Á Đông, rẻ hơn chợ Mỹ.

Những ngày đầu đi chợ tìm hiểu những vật liệu này, đi một mình buồn, và nhất là vốn liếng Anh ngữ ngày xưa xữ dụng với những Cố vấn Mỹ - ông đã bỏ lại trong các trại tù ở Bắc Việt, nên thỉnh thoảng ông mang đứa con gái đi học về theo để làm cố vấn. Ông viết những vật liệu cần thiết vào tờ giấy học trò, dài như một tờ Sớ Táo quân. Gặp được món nào, ông vội lôi cây viết chì trong túi ra đánh dấu, ghi xuống giá cả. Đứa con gái thấy Ba mình ghi chép cẩn thận, nó nhìn ông tủm tỉm cười.

Rồi mọi khó khăn ban đầu cũng qua đi, nhờ ơn Trời và nhờ thời, món ăn Lẩu Thái tại nhà hàng ông đã được khách hàng ưa chuộng. Đặc biệt, trong số khách hàng thường lui tới, không thiếu những người bản xứ. Ngoài sự tò mò về món ăn Lẩu Thái, bên cạnh đó, có lẽ họ cũng nhận ra sự phục vụ khách hàng lịch sự, vui vẻ, niềm nở, và giá cả vừa túi tiền ở tại nhà hàng này.

Trong cái vui của kinh tế gia đình từng bước đi lên, với riêng ông, vẫn mang một nỗi buồn khó quên...

“Trong một lần hành quân ở Quảng Trị, Đại đội Viễn Thám đang trong vùng trách nhiệm, người sĩ quan trưởng toán của Trung đội Viễn Thám báo về Đại Đội cho biết, họ đang trên đường rút về điểm hẹn sau khi hoàn thành nhiệm vụ, và đang chạm địch. Ông ra lệnh cho người sĩ quan trưởng toán cố gắng tìm đường rút lui, để bảo toàn lực lượng cho toán xâm nhập... Một lúc sau, đầu bên kia báo về, toán 1 đã đến điểm hẹn an toàn, nhưng một đồng đội đã hy sinh. Đó chính là người lính, thường nấu mời ông món Lẩu Thái ngày nào.

Trao ống liên hợp cho người lính mang máy truyền tin đang đứng bên cạnh, ông đưa mắt nhìn hoàng hôn đang xuống lần bên kia sông. Những tia nắng chiều yếu ớt còn vương lại trên tầng mây cao.

Dù đây không phải lần đầu nhận những báo cáo mất mát, hy sinh của đồng đội, nhưng không hiểu sao hôm nay, hai mắt ông lại nhập nhòa.

Ông quay mặt đi để dấu nổi xót xa cho người đồng đội vừa nằm xuống, ngày mai biết đâu lại là ông? Hơn ai hết ông biết quy luật của chiến tranh, và những người lính như ông hôm nay, luôn mang trách nhiệm chiến đấu để bảo vệ quê hương.

Ông lững thững bước xuống căn hầm chỉ huy, khẽ rùng mình qua hơi lạnh dưới lòng đất. Ông tự châm cho mình điều thuốc, và không quên môi thêm điều thứ hai, gắn lên vỏ đạn trong hầm cho người đồng đội vừa ra đi. Ông buồn bã đưa mắt nhìn theo khói thuốc lá tản ra trong căn hầm nhỏ, nơi tuyến đầu phòng thủ.

Qua lỗ châu mai, một khoảng nhỏ dòng sông Thạch Hãn thoáng hiện ra, nước vẫn trôi vô tình...

Chuyện cũng đã hơn 40 năm, nhưng ông cứ ngỡ như còn mới đây, vẫn như còn nghe tiếng của người đồng đội năm xưa:

*“Ông Thầy! Xong rồi, mời ra ăn một miếng đi Ông Thầy”.*

Nhìn khách hàng ngày ngày ăn uống vui cười bên món ăn Lẩu Thái, đôi khi lòng ông lại chùng xuống.

Bây giờ thì ông cũng đã quen dần với cảm giác buồn, theo công việc hằng ngày. Chỉ khác một điều ông cố dấu đi nỗi buồn, khi nhớ về người lính thuộc hạ năm xưa... như một cái duyên, đã vô tình truyền lại cho ông một công việc làm để sống nơi quê người.

Không hiểu sao? Cứ mỗi năm, khi tháng tư về, với riêng ông... lại một mùa đau thương kéo theo bao gợi nhớ, khiến ông nhớ đến đồng đội, nhớ những chuyện... một thời chinh chiến xa xưa.

**An Nguyen.**